

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2026/HS-ST
Ngày: 09-9-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Phạm Thị Kim Sa

2/ Ông Trần Văn Hồ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5-Vĩnh Long.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Cái Chí Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 135/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn V, sinh ngày 20/6/1975, tại tỉnh Vĩnh Long; Số CCCD: 083075019992; Nơi cư trú: Số D, khu phố S, phường A, tỉnh Vĩnh Long; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; T: Không; Q: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Nguyễn Tấn V1 (chết) và bà Nguyễn Thị Xuân V2; Bị cáo có vợ tên Lê Thị Phương T (đã ly hôn), có 01 người con sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/3/2026 đến ngày 07/3/2026 chuyển tạm giam đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Tấn V3, sinh năm 1974; Địa chỉ: Số D, khu phố S, phường A, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

+ Lưu Hoài Đ, sinh năm 1963; Địa chỉ: Số D, khu phố E, phường P, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

+ Lê Công T1, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số A, khu phố P, phường P, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

+ Nguyễn Thành Đ1, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

+ Trương Văn C, sinh năm 1959; Địa chỉ: Số A, khu phố E, phường P, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 05 phút, ngày 04/3/2026, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có nhiều đối tượng có dấu hiệu liên quan đến tội phạm ma túy tại nhà Số D, khu phố E, phường P, tỉnh Vĩnh Long do Lưu Hoài Đ làm chủ, Công an phường P, tỉnh Vĩnh Long tiến hành kiểm tra phát hiện trong nhà có 04 người gồm: Lưu Hoài Đ, Nguyễn Tấn V, Nguyễn Thành Đ1, và Lê Công T1. Kiểm tra đồ vật trên người của Đ, Đ1, T1 và V, Công an phường P, tỉnh Vĩnh Long phát hiện trên người của Nguyễn Tấn V, bên trong túi quần phía trước bên trái V đang mặc có 01 bóp da màu đen, ngăn ngoài cùng bên trái của bóp da có 02 túi nylon màu trắng, hàn kín ba cạnh, cạnh còn lại có rãnh khếp vạch ngang màu đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Nguyễn Tấn V khai nhận chất màu trắng bên trong 02 túi nylon là ma túy của V mua để dành sử dụng, Công an phường P, tỉnh Vĩnh Long thông báo cho Cơ quan điều tra Công an tỉnh V tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Tấn V.

Cơ quan điều tra tạm giữ:

- 01 (Một) túi nylon màu trắng, kích thước (04x04) cm, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 (Một) túi nylon màu trắng, kích thước (07x04) cm, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 (Một) Bóp da màu đen có 04 (bốn) ngăn.

- Một xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Suzuki, số loại Revo, màu đỏ, Biển kiểm soát 93P1-447.11, số khung RLSBE4D100102002, số máy E456-138602.

Hiện trường vụ án xảy ra tại khu vực hành lang bên hông phải Nhà Số D, kích thước (7,2 x 3,9) m. Vị trí Nguyễn Tấn V ngồi trong người có cất giấu ma túy cách tường hướng Bắc 3,75m, cách cửa nhà chính hướng Tây 7,3 mét hướng đến hàng lu chứa nước, hướng Đông tiếp giáp khu vực nhà bếp.

Test nhanh chất ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Tấn V, Lưu Hoài Đ, Nguyễn Thành Đ1 và Lê Công T1 bằng phương pháp que thử, kết quả V dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine và H, Đ dương tính với chất ma túy, loại M, Đ1 dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine và H. Riêng T1 âm tính đối với chất ma túy.

Kết luận giám định Số 173/2026/KL-KTHS-KV2 ngày 11/3/2026 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) túi nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,6781 gam. H1 lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V mẫu vật là ma túy sau giám định có khối lượng 0,6166 gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tấn V khai nhận: Khoảng 10 giờ 05 phút, ngày 03/3/2026, do có nhu cầu sử dụng ma túy, V đến khu vực gần Bệnh viện Đ2, tỉnh Vĩnh Long gặp một nam thanh niên không rõ họ tên địa chỉ mua 300.000 đồng ma túy. Sau đó, V đem về nhà tại số D, khu phố S, phường A, tỉnh Vĩnh Long, V lấy hết ma túy loại Heroine bên trong ống nhựa và một phần ma túy đá bên trong túi nylon trút vào ống tiêm, pha thêm nước cất rồi tiêm vào đùi phải của V, số ma túy còn lại V để vào trong ngăn ngoài cùng bên trái 01 Bóp da màu đen, để trong túi quần phía trước bên trái để dành sử dụng dần. Khoảng 08 giờ 05 phút, ngày 04/3/2026, V đến nhà Lưu Hoài Đ để sửa xe cho Đ. Khoảng 10 giờ 05 phút cùng ngày, khi V đang sửa xe cho Đ, Công an phường P, tỉnh Vĩnh Long đến kiểm tra phát hiện bên trong túi quần phía trước bên trái V đang mặc có 01 bóp da màu đen, bên trong bóp da ở ngăn ngoài cùng bên trái có 02 túi nylon chứa ma túy.

Cáo trạng số 92/CT-VKSVL-KV5 ngày 18/8/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Tấn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn V từ 03 năm đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,6166 gam được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS3-24223701; 01 bóp da màu đen.

+ Ghi nhận Cơ quan điều tra Công an tỉnh V đã trả lại 01 xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 93P1-447.11 cho Nguyễn Tấn V3.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người làm chứng vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những người vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292; 293 Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với nội dung cáo trạng và tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản ghi lời khai người chứng kiến; kết luận giám định. Từ đó, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 05 phút, ngày 04/3/2026, tại nhà số D, Khu phố E, phường P, tỉnh Vĩnh Long, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Tấn V có hành vi tàng trữ trái phép 0,6871 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo còn nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện đi mua ma túy về cất giấu nhằm mục đích sử dụng, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, số ma túy 0,6871 gam ma túy, loại Methamphetamine được cất giấu là của bị cáo. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025. Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây khó khăn cho công tác kiểm soát chất ma túy của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi bị cáo phạm tội, mà còn gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung nên buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; 2025. Bị cáo làm thuê không có thu nhập ổn định nên không xem xét hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,6166 gam được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS3-24223701 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 Bóp da màu đen là tài sản của Nguyễn Tấn V dùng đựng ma túy hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với Một xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 93P1-447.11 là tài sản của Nguyễn Tấn V3 (anh ruột của V) cho V mượn đi lại, ông V3 không biết bị cáo sử dụng để đi mua ma túy, Cơ quan điều tra Công an tỉnh V đã trả lại 01 xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 93P1-447.11 cho Nguyễn Tấn V3 xong nên không xét đến.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Tấn V vào ngày 03/3/2026 nhưng V không thuộc một trong các trường hợp quy định từ điểm a đến điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với V về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 256a Bộ luật Hình sự. Công an phường P, tỉnh Vĩnh Long đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Số 0021142/QĐ-XPHC ngày 10/3/2026, xử phạt Nguyễn Tấn V 1.500.000 đồng là đúng quy định pháp luật.

[8] Đối với Lưu Hoài Đ là chủ nhà số D nơi Cơ quan điều tra phát hiện Nguyễn Tấn V đang tàng trữ trái phép chất ma túy ở khu vực nhà của Đ, do Đ không biết V tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lưu Hoài Đ.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lưu Hoài Đ vào ngày 03/3/2026 nhưng Đ không thuộc một trong các trường hợp quy định từ điểm a đến điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đ về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 256a Bộ luật Hình sự. Công an phường P, tỉnh Vĩnh Long đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Số 0021141/QĐ-XPHC ngày 12/3/2026, xử phạt Lưu Hoài Đ 1.500.000 đồng là đúng quy định pháp luật.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thành Đ1 vào ngày 03/3/2026 nhưng Đ1 không thuộc một trong các trường hợp quy định từ điểm a đến điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đ1 về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 256a Bộ luật Hình sự. Công an phường P, tỉnh Vĩnh Long đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Số 003672/QĐ-XPHC ngày 12/3/2026, xử phạt Nguyễn Thành Đ1 1.500.000 đồng là đúng quy định pháp luật.

[11] Việc Cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang đối với V về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thời điểm lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang có mặt Lưu Hoài Đ, Nguyễn Thành Đ1, Lê Công T1, kết quả kiểm tra Đ, V và Đ1 dương tính với chất ma túy. Tuy nhiên, V, Đ và Đồng đều khai những người này đã sử dụng ma túy một mình trước đó, ở nơi khác, ngoài lời khai của Đ, V và Đ1 ra Cơ quan điều tra không có căn cứ nào khác để xác định các đối tượng này cùng sử dụng ma túy tại nhà số D nên không có cơ sở để xem xét giải quyết về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” trong vụ án này.

[12] Đối với nam thanh niên bán ma túy cho V nhưng không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của V ra Cơ quan điều tra không có chứng cứ nào khác cho rằng có người nam thanh niên cụ thể bán ma túy cho V là ai nên Cơ quan điều tra đã chuyển thông tin đến Bộ phận nghiệp vụ Công an tỉnh V tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định pháp luật.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn V **03 (Ba) năm** tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2026.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; 2025; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025:

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy đối với ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,6166 gam được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS3-24223701; 01 bóp da màu đen.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra Công an tỉnh V đã trả lại 01 xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 93P1-447.11 cho Nguyễn Tấn V3

[3] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tấn V phải chịu là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Vĩnh Long (1b);
- STP tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND khu vực 5-Vĩnh Long (1b);
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND phường An Hội, Vĩnh Long (1b);
- Những người tham gia tố tụng (2b);
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Minh Hiền

